

|   | Thứ   | (Trẻ 13-24; 24 - 36 tháng tuổi; 36-72 tháng) |                                                                                     |              |                                  |
|---|-------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------|
|   |       | Bữa sáng                                     | Bữa trưa (MG và NT)                                                                 | Bữa phụ (NT) | Bữa ăn xế (MG) và (Bữa chính NT) |
|   | Thứ 2 | Bún tim cật                                  | Cơm, Thịt kho tàu, Canh rau mồng tơi nấu ngao<br><i>Cháo thịt (NT bé)</i>           | Sữa          | Cháo xương cà rốt                |
| 2 | Thứ 3 | Cháo bò bí đỏ                                | Cơm, Trứng đúc thịt, Canh bí xanh nấu tôm<br><i>Cháo tôm (NT bé)</i>                | Sữa          | Bánh đa tôm                      |
| 3 | Thứ 4 | Phở thịt                                     | Cơm, Giò thịt sốt cà chua, Canh xương ngô cà rốt<br><i>Cháo thịt (NT bé)</i>        | Sữa          | Chè đen                          |
| 4 | Thứ 5 | Bánh đa tôm                                  | Cơm, Thịt rang hành, Canh xương bí đỏ<br><i>Cháo xương thịt cà rốt (NT bé)</i>      | Sữa          | Cháo gà cà rốt                   |
| 5 | Thứ 6 | Phở tim cật                                  | Cơm, Thịt bò xào ngô cà rốt, Canh rau cải nấu thịt<br><i>Cháo bò cà rốt (NT bé)</i> | Sữa          | Chè xanh                         |

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Dương Kim Huệ

|   | Thứ   | (Trẻ 13-24; 24 - 36 tháng tuổi; 36-72 tháng) |                                                                                                |                  |                              |
|---|-------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|------------------------------|
|   |       | Bữa sáng                                     | Bữa trưa (MG và NT)                                                                            | Bữa phụ (MG, NT) | Bữa ăn chính NT<br>Bữa xế MG |
| 1 | Thứ 2 | Phở thịt                                     | Cơm, Giò thịt sốt cà chua, Canh xương<br>khoai tây cà rốt,<br><i>Cháo xương cà rốt (NT bé)</i> | Sữa              | Cháo thịt bò bí đỏ           |
| 2 | Thứ 3 | Bún tim cật                                  | Cơm, Thịt kho tàu trứng chim cút, Canh rau<br>cải nấu ngao<br><i>Cháo thịt (NT bé)</i>         | Sữa              | Cháo gà cà rốt               |
| 3 | Thứ 4 | Bánh đa thịt                                 | Cơm, Tôm rang thịt băm, Canh mướp nấu<br>tôm<br><i>Cháo tôm (NT bé)</i>                        | Sữa              | Chè đen                      |
| 4 | Thứ 5 | Cháo tôm                                     | Cơm, Giò, thịt xào ngô, cà rốt, Canh xương<br>bí đỏ<br><i>Cháo thịt cà rốt (NT bé)</i>         | Sữa              | Bánh đa xương thịt           |
| 5 | Thứ 6 | Phở tim cật                                  | Cơm, Thịt kho tàu, Canh cải nấu tôm.<br><i>Cháo tôm (NT bé)</i>                                | Sữa              | Chè xanh                     |

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Dương Kim Huệ

